

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 05/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Vân Khánh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quốc Thân.

Ông Nguyễn Trọng Vinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* ông **Phạm Văn B** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 188/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2023/HSST-QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ **Lê Quang V**, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: **tổ A, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Quang T**, sinh năm 1967 và bà **Nguyễn Thúy P**, sinh năm 1967; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 chị em; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2023 cho đến nay.

2/ **Lê Quang T1**, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; nơi cư trú: **tổ A, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Quang T**, sinh năm 1967 và bà **Nguyễn Thúy P**, sinh năm 1967; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2023 cho đến nay.

3/ **Đoàn Văn V1**, sinh năm 1965 tại Nam Định; nơi cư trú: **Tổ H, khu phố C, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đoàn Văn C**, sinh năm 1937 (đã chết) và bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1939; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 06 anh, em; có vợ: **Vũ Thị H**, sinh năm 1976; có 06 con, lớn nhất sinh năm 1988,

nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/9/2023 cho đến nay.

- Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thúy P, sinh năm 1968. Địa chỉ: tổ A, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

2/ Chị Nguyễn Ái H1, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ông Nguyễn Sơn H2, sinh năm 1966. Địa chỉ: tổ A, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

4/ Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1958. Địa chỉ: số D, đường D, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6 giờ 20 phút ngày 21/02/2022, bà Nguyễn Thúy P và chị Nguyễn Ái H1, sinh năm 1995 đi ra khu vực đầu đường số F thuộc khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (khu vực gần chợ X1) để bán trái cây. Khi bà P và chị H1 đi đến thì thấy Đoàn Văn V1 đang đứng bán trái cây tại chỗ của bà P, bà P nói V1 đứng sang một bên cho bà bán thì V1 không đồng ý nên giữa bà P và Đoàn Văn V1 xảy ra cãi nhau. Sau đó, bà P bỏ đi chỗ khác bán còn chị H1 về nhà bà P lấy thêm trái cây thì gặp Lê Quang V và Lê Quang T1 (con trai bà P) đang ở nhà. Thấy chị H1 về thì V hỏi “Sao không đi bán”, H1 trả lời: “có người giành chỗ bán với mẹ”, V nghe vậy thì bực tức nên gọi T1 đi cùng ra chỗ bà P bán xem sao. V chờ T1 trên xe mô tô ra chỗ bà P bán trái cây thì thấy Đoàn Văn V1 đang đứng bán xoài tại đây, V xuống xe đi đến nói “biến đi”, V1 nói lại “tao không đi” và xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, T1 đứng gần đó xông đến dùng tay phải nắm 03 cái vào mặt V1, V cũng dùng tay, chân để nắm, đập nhiều cái vào người V1. Thấy V1 bị đánh người dân xung quanh đến can ngăn và đưa V1 vào lề đường ngồi. Vì còn bực tức V, T1 nên V1 lấy 01 cây sắt hình tròn dài 92cm (dùng để chống xe mô tô trái cây) đuổi đánh V và T1 một đoạn khoảng 30 mét nhưng không đánh trúng. Bị đuổi đánh, V và T1 chạy vào sân vận động ở gần đó (cách khoảng 150m), Vũ nhặt được một cây gỗ dài 1,8m ở sân vận động, T1 vào nhà người dân gần đó lấy được 01 cây gỗ dài 92cm. V và T1 quay lại chỗ V1 bán trái cây, V dùng cây gỗ đánh vào người V1 nhưng V1 tránh được, cây gỗ đập xuống đường gãy thành 02 đoạn, Vũ nhặt 02 đoạn cây gỗ ném trúng vai V1 01 cái, V1 cầm cây sắt đánh lại T1 và V nhưng bị mất thăng bằng trượt chân ngã xuống lề đường. Thấy vậy, V và T1 dùng cây gỗ đánh nhiều cái trúng đầu, cổ và vai, lưng, tay của V1. Sau đó được người dân can ngăn, T1 và Vũ bỏ đi về nhà thì bị Công an phường X mời làm việc, còn bị cáo V1 được người dân đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu.

Việc các bị cáo V, T1 và V1 xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, thách thức nhau, cầm cây sắt, cây gỗ đuổi đánh nhau, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã xác minh vụ việc có ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Địa điểm xảy ra vụ việc là đầu đường số F, thuộc tổ G, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai là khu vực đông dân cư, gần chợ X1, thời điểm đánh nhau là khoảng 6 giờ 30 phút nên nhiều người dân qua lại, tham gia giao thông đứng lại xem đông nên ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 633/CN-BV ngày 08/4/2022 của **Bệnh viện Đ** thể hiện: **Đoàn Văn V1** vào viện lúc 07 giờ 42 phút ngày 21/02/2022, tình trạng thương tích lúc vào viện: Xây sát da 1/3 giữa xương đòn phải kích thước 01cm x 01cm; Rạch da dọc mặt sau cẳng tay trái dài 6cm vào ổ gãy 1/3 giữa xương trụ, đường gãy chéo ngắn, có mảnh rời nhỏ; Vết thương mặt sau trong cẳng tay phải kích thước 04cm x 02cm, lộ cơ; Vết thương dập đầu xa ngón 3 tay phải, gãy chỏm xương đốt III, dập móng; Xây sát da 1/3 giữa ngoài cánh tay trái kích thước 03cm x 02cm; Xây sát da vết rướm máu 1/3 giữa nách trái ngang kích thước 05cm x 02cm. Kết quả chụp X quang khớp vai phải: Gãy 1/3 giữa xương đòn phải. Kết quả chụp X quang xương bàn ngón tay phải: Cụt đốt III, ngón 3 tay phải. Kết quả chụp X quang xương cẳng tay trái: Gãy 1/3 giữa xương trụ trái.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của **Đoàn Văn V1** và ra Quyết định dẫn giải theo quy định nhưng **V1** cương quyết làm đơn từ chối việc giám định thương tích, không đi giám định, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và bãi nại đối với **V** và **T1**.

Về vật chứng thu giữ và xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** đã thu giữ:

01 cây sắt tròn dài 92cm, đường kính 01cm; 01 cây gỗ vuông dài 92cm, chiều rộng 10cm, 01 cây gỗ vuông dài 1,8m, bề rộng 06cm (bị gãy thành 02 đoạn).

Tại bản cáo trạng số: 166/CT-VKSLK ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Lê Quang Vũ, Lê Quang Tú và **Đoàn Văn V1** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: **Lê Quang V**, **Lê Quang T1** từ 02 năm đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: **Đoàn Văn V1** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cả 03 bị cáo đều thừa nhận hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo **Lê Quang V, Lê Quang T1** và **Đoàn Văn V1** khai nhận hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các đoạn video thu thập được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, tranh chấp chỗ đứng bán trái cây mà các bị cáo **Lê Quang V, Lê Quang T1** và **Đoàn Văn V1** đã có hành vi dùng cây sắt, cây gỗ đuổi đánh nhau trên **đường số F thuộc khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai** vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 21/02/2023, vào thời điểm có nhiều người dân lưu thông qua lại gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân tại hiện trường. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Lê Quang V, Lê Quang T1** và **Đoàn Văn V1** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét hành vi của các bị cáo nhận thấy: Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là hết sức cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Cả 03 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về việc quyết định hình phạt đối với từng bị cáo:

Trong vụ án này, cả ba bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành tích cực nên đều phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi đã thực hiện. Bị cáo **V** là người có hành vi cự cãi với bị cáo **V1** trước dẫn đến hai bên mâu thuẫn, ẩu đả đánh nhau. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo **V** ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe giáo dục bị cáo thành người tốt, biết chấp hành pháp luật. Đối với bị cáo **T1** là em ruột của bị cáo **V**, bị cáo **V1** là người bị **T1** và **V** gây thương tích. Ngoài lần phạm tội này các bị cáo đều chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, chỉ cần phạt tù cho hưởng án treo đối với **T1** và **V1** là đủ nghiêm.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phương tiện phạm tội là 01 cây sắt tròn dài 92cm, đường kính 01cm; 01 cây gỗ vuông dài 92cm, chiều rộng 10cm, 01 cây gỗ vuông dài 1,8m, bề rộng 06cm (bị gãy thành 02 đoạn) (*hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2023*)

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt là có căn cứ và phù hợp một phần nên chấp nhận một phần. Riêng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố các bị cáo **Lê Quang V**, **Lê Quang T1**, **Đoàn Văn V1** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo: **Lê Quang V** 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo **Lê Quang T1** 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Đoàn Văn V1** 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Lê Quang T1** cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo **Đoàn Văn V1** cho Ủy ban nhân dân phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã (phường) giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây sắt tròn dài 92cm, đường kính 01cm; 01 cây gỗ vuông dài 92cm, chiều rộng 10cm, 01 cây gỗ vuông dài 1,8m, bề rộng 06cm (bị gãy thành 02 đoạn) (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31-10-2023).

3./ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo **Lê Quang V**, **Lê Quang T1** và **Đoàn Văn V1** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Các bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Vân Khánh